TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** TỈNH BẮC NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 62/2023/QĐST-HNGĐ	Thuận Thành, ngày 6 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2023/TLST- HNGĐ ngày 24/3/2023 giữa:

Nguyên đơn: Hoàng Quang T, sinh năm 1990.
Cư trú: Làng Deng, xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991.
Quê quán, nơi cư trú: Xóm Hậu, xã Mão Điền, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.
HKTT: Làng Deng, xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Quang T và chị Nguyễn Thị H.

[2]. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Quang T và chị Nguyễn Thị H đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H được trực tiếp nuôi 02 con chung là các cháu Hoàng Thiên Ân, sinh ngày 23/6/2019 và cháu Hoàng Vân An, sinh ngày 01/9/2020. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng với chị H với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/01 tháng/ 01 cháu kể từ tháng 4/2023 đến khi con đủ tuổi thành niên, tổng số tiền anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tháng cho 02 con là 4.000.000 đồng/01 tháng.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Anh T, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh T đã nộp theo biên lai thu số 0005936 ngày 24/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
-VKSND huyện Thuận Thành.
-Chi cục THADS huyện Thuận Thành.
-UBND xã Mão Điền, h Thuận Thành.
-Các đương sự.
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sỹ Cây